

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày 10-5-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Tấn;
- Ông Vũ Mạnh Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Phạm Việt H**, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1977, tại huyện Y, tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Tổ M, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N (đã chết) và bà Đoàn Thị H1; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TA ngày 15/6/2021.

Nhân thân: Ngày 16/6/2010 bị Tòa án nhân dân quận A, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 316/2010/HSST; Ngày 10/9/2010 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 1467/QĐ-UBND; Ngày 25/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 63/2015/HSST; Ngày 19/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 21/2018/HSST.

Bị cáo Phạm Việt H bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 12 năm 2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện VY, tỉnh Yên Bái; có mặt.

2. **Lục Thị B**, sinh ngày 21 tháng 8 năm 1972, tại huyện VB, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn K, xã S, huyện V, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lục Văn N (đã chết) và bà Hà Thị P; chồng: Lê Quang D (đã chết), con: Có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 21/2014/HSST; Ngày 24/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 08 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 20/2016/HSST.

Bị cáo Lục Thị B bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 12 năm 2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện VY, tỉnh Yên Bái; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Vũ Hồng Q; sinh năm 1970;

Địa chỉ: Tổ dân phố số C, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Bùi Khải P, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Trần Gia T, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Tổ dân phố số M, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

+ Anh Bạch Văn Y, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Tổ dân phố số N, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đức R, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Tổ dân phố số O, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Trí E, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ dân phố số K, thị trấn Mậu A, huyện VY, tỉnh Yên Bái; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Phạm Mạnh Q, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Tổ dân phố số B, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Lê Văn H, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn Kh, xã S, huyện VB, tỉnh Lào Cai; có mặt.

+ Ông Mai Tiến D, sinh năm 1971;

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố số S, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái, đã chết ngày 23/12/2023;

Người đại diện hợp pháp của ông Mai Tiến D:

+ Chị Mai Giang L, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Tổ dân phố số S, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Mai Tiến Đ, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Tổ dân phố số S, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

(anh Đ ủy quyền cho chị Mai Giang L tham gia tố tụng tại phiên tòa).

* Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người chứng kiến*: Anh Hoàng Xuân G, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ dân phố số S, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại tổ dân phố số S, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện VY, tỉnh Yên Bái phối hợp với Công an thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái phát hiện bắt quả tang Phạm Việt H, sinh năm 1977 và Mai Tiến D, sinh năm 1971, cùng trú tại tổ dân phố số S, thị trấn A, huyện VY đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra và thu giữ trong túi quần trước bên phải H đang mặc 02 gói giấy màu trắng, mở ra bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng (ngghi là Heroine); thu trong túi quần sau bên trái H đang mặc số tiền 595.000 đồng, thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA AVENUE, trên thân xe có chữ FOSTER màu đỏ biển kiểm soát 21V4-7979. Thu giữ trong túi áo khoác ngoài D đang mặc số tiền 185.000 đồng (D khai là tiền mang đi mua ma túy). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày 15/12/2023, Cơ quan điều tra thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, địa điểm đối với Phạm Việt H tại tổ dân phố số S, thị trấn A, huyện VY. Kết quả khám xét thu giữ trong phòng ngủ của H số tiền 6.000.000 đồng.

Về nguồn gốc chất bột nén màu trắng bị thu giữ, Phạm Việt H khai là ma túy loại Heroine do H mua của Lục Thị B, sinh năm 1972, trú tại thôn K, xã S, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Ngày 21/12/2023 Cơ quan điều tra thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, địa điểm đối với Lục Thị H tại thôn K, xã S, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Kết quả khám xét H tự giác giao nộp 02 gói nilon màu đen, được buộc bằng chun nịt màu vàng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng (ngghi là Heroine); số tiền 6.940.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu POCO, vỏ máy màu đen, màn hình cảm ứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 666/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: “Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Phạm Việt H và Mai Tiến D:

- Trong gói giấy màu trắng thứ nhất có khối lượng là: 0,09 gam (*không thấy không chín gam*).

+ 0,09 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Trong gói giấy màu trắng thứ hai có khối lượng là: 0,08 gam (*không thấy không tám gam*).

+ 0,08 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.”

Tại bản kết luận giám định số: 667/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

“- 08 (tám) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ; 12 (mười hai) tờ tiền Việt

Nam mệnh giá 200.000đ; 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ; 03 (ba) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000đ; 05 (năm) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000đ; 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000đ; 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000đ gửi giám định đều là tiền thật.

- Tổng số tiền gửi giám định là 6.780.000đ (Sáu triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng)."

Tại bản Kết luận giám định số: 704/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

"Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lục Thị B có tổng khối lượng là: 0,65 gam (*Không thấy sáu mươi lăm gam*);

- 0,1 gam trích từ 0,65 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine."

Tại bản kết luận giám định số: 705/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

"- 09 (chín) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ; 11 (mười một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000đ; 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ; 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000đ; 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000đ gửi giám định đều là tiền thật."

Quá trình điều tra xác định: Trong một lần đi đám cưới ở thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái, H gặp B và biết trước đây B có bán ma túy, nên đã chủ động xin số điện thoại của B. Sau đó H nhiều lần gọi điện cho B nhờ mua ma túy nhưng B không đồng ý. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/12/2023, H tiếp tục dùng số 0984.478.444 gọi đến số điện thoại 0364.391.509 của B hỏi mua ma túy. B nói để hỏi xem có ai bán thì báo lại. Do quen biết khi chấp hành án tại trại giam Quyết Tiến nên Hội liên lạc với Hoàng Thị T, sinh năm 1976, trú tại thôn KĐ, xã D, huyện VB, tỉnh Lào Cai hỏi mua của T 3.000.000 đồng tiền ma túy. T đồng ý rồi mang ma túy ra nhà cho B. Khi thấy B mang ra có 03 gói ma túy được gói trong nilon màu đen, buộc chun nịt màu vàng, trong đó có 01 gói to và 02 gói nhỏ. T nói với B 02 gói nhỏ để ai hỏi mua thì bán thử xem hàng có ngon không thì báo lại cho T. Sau khi mua được ma túy, B liên lạc hẹn H lên Km 198 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai để giao dịch ma túy. H bắt xe ô tô khách đến điểm hẹn thì xuống xe liên lạc thông báo cho H. B đi xe từ nhà đến điểm hẹn gặp H. B đưa cho H 01 gói ma túy nói chỗ này 3.500.000 đồng. H nhận gói ma túy rồi lấy số tiền 3.500.000 đồng đưa cho B. B nhận tiền đi về nhà. H cất giấu ma túy trong người rồi bắt xe khách về nhà, vào phòng ngủ dùng móng tay chia gói ma túy thành 17 phần nhỏ, gói lại vào các mảnh giấy màu trắng cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời.

Quá trình điều tra Phạm Việt H khai nhận từ ngày 12/12/2023 đến ngày 15/12/2023 đã sử dụng hết 05 gói ma túy, số ma túy còn lại đã bán 11 lần cho các đối tượng nghiện, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 13/12/2023, tại cổng nhà Vũ Hồng Q, sinh năm 1970, trú tại tổ dân phố số C, thị trấn Mậu A, huyện VY, tỉnh Yên Bái, H bán cho Q 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ 35 phút ngày 13/12/2023, tại khu vực cổng trường Trung học phổ thông C, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái, H bán cho Bùi Khải

P, sinh năm 1979, trú tại tổ dân phố số V, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 13/12/2023, tại đường thuộc tổ dân phố số 1, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái, H bán cho Trần Gia T, sinh năm 1978, trú tại tổ dân phố số M, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 10 giờ ngày 14/12/2023, tại khu vực nghĩa trang liệt sỹ thuộc tổ dân phố số , thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái H bán cho Bạch Văn Y, sinh năm 1973, trú tại tổ dân phố số N, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần thứ năm: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, tại đường thuộc tổ dân phố số S, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái, H bán cho Mai Tiến D, sinh năm 1971, trú tại tổ dân phố số 5, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần thứ sáu: Khoảng 15 giờ ngày 14/12/2023, tại khu vực cổng trường Trung học phổ thông C, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái, H tiếp tục bán cho Bùi Khải P 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần thứ bảy: Khoảng 16 giờ ngày 14/12/2023, tại khu vực dốc huyện đội cũ thuộc tổ dân phố số S, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, H bán cho Nguyễn Đức R, sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố số O, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng.

Lần thứ tám: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, tại đường thuộc tổ dân phố số K, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, H bán cho Nguyễn Trí E, sinh năm 1983, trú tại tổ dân phố số K, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần thứ chín: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 14/12/2023, tại khu vực phía sau Công an huyện cũ thuộc tổ dân phố số S, thị trấn A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, H tiếp tục bán cho Bạch Văn Y 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần thứ mười: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, tại đường thuộc tổ dân phố số M, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, H tiếp tục bán cho Trần Gia T 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần thứ mười một: Khoảng 12 giờ ngày 15/12/2023, tại khu vực trường dạy nghề thuộc tổ dân phố số S, thị trấn A, huyện VY, tỉnh Yên Bái, H mang 02 gói ma túy đến bán cho Mai Tiến D (trong đó 01 gói bán cho D còn 01 gói H cất giấu để ai hỏi mua thì bán) nhưng chưa kịp mua bán thì bị Công an huyện VY bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra Mai Tiến D, Vũ Hồng Q, Bùi Khải P, Trần Gia T, Bạch Văn Y, Nguyễn Đức T, Nguyễn Trí E đều thừa nhận hành vi mua ma túy của Phạm Việt H để sử dụng như H đã khai nhận.

Cáo trạng số 15/CT-VKS-VY ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VY, tỉnh Yên Bái truy tố Phạm Việt H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và truy tố Lục Thị H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Việt H và Lục Thị B phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Đối với bị cáo Phạm Việt H: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt từ 09 năm đến 10 năm tù và phạt bị cáo 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với bị cáo Lục Thị B: Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù và phạt bị cáo 5.000.000 đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý đối với vật chứng.

- 0,55 gam Heroine hoàn lại được niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành hoàn lại sau khi đã trích mẫu giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART vỏ máy màu trắng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Việt Hưng; 01 điện thoại POCO vỏ máy màu đen, màn hình cảm ứng, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lục Thị B liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 595.000 đồng thu giữ của Phạm Việt H và số tiền 185.000 đồng thu giữ của Mai Tiến D khi bắt quả tang ngày 15/12/2023, có liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 6.000.000 đồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Việt H có 2.100.000 đồng liên quan đến việc H bán ma túy cho các đối tượng nghiện từ ngày 13/12/2023 đến ngày 15/12/2023 cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; phần còn lại 3.900.000 đồng không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo Phạm Việt H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 21V4-7979, xe cũ đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Phạm Mạnh Q cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Q.

- Trả lại cho anh Lê Văn H số tiền 6.940.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang Lục Thị B là tài sản hợp pháp của anh H.

- Số tiền 3.500.000 đồng bị cáo Lục Thị B do thực hiện hành vi phạm tội mà có cần truy thu sung quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lê Văn H đề nghị được nhận lại số tiền 6.940.000 đồng là tài sản hợp pháp của anh cơ quan Công an thu giữ khi khám xét chỗ ở của bị cáo Lục Thị B.

Các bị cáo khai báo thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình; không tranh luận, bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản tự khai và lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ của vụ án, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và xem xét tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/12/2023, bị cáo Lục Thị B đã mua của Hoàng Thị T 03 gói ma túy (Heroine) với giá 3.000.000 đồng, mục đích để bán lại kiếm lời. Khoảng 15 giờ cùng ngày, B đã bán cho Phạm Việt H 01 gói ma túy với giá 3.500.000 đồng tại khu vực Km198 đường Cao tốc Nội Bài - Lào Cai. Ngoài ra, bị cáo B còn tàng trữ tại nhà 0,65 gam Heroine mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của Lục Thị B đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Phạm Việt H do nghiện hút chất ma túy và thấy bán ma túy mang lại lợi nhuận cao, nên H đã liên hệ mua ma túy của bị cáo Lục Thị B về cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Từ ngày 13/12/2023 đến ngày 15/12/2023, bị cáo H đã 11 lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện trên địa bàn thị trấn A, huyện VY. Cụ thể: Khoảng 12 giờ ngày 13/12/2023 bán cho Vũ Hồng Q 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng; khoảng 15 giờ 35 phút ngày 13/12/2023 bán cho Bùi Khải H 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 13/12/2023, bán cho Trần Gia T 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng; Khoảng 10 giờ ngày 14/12/2023, bán cho Bạch Văn Y 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng; Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, bán cho Mai Tiến D 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng; Khoảng 15 giờ ngày 14/12/2023, bán cho Bùi Khải H 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng; Khoảng 16 giờ ngày 14/12/2023, bán cho Nguyễn Đức T 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng; Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, bán cho Nguyễn Trí E 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng; Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 14/12/2023, bán cho Bạch Văn Y 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng; Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, bán cho Trần Gia T 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng; Khoảng 12 giờ ngày 15/12/2023, H mang 02 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,17 gam đến bán cho Mai Tiến D (trong

đó 01 gói bán cho D còn 01 gói H cất giấu để ai hỏi mua thì bán) nhưng chưa kịp trao đổi thì bị bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Phạm Việt H đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định về quản lý và kiểm soát chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của các bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ, lên án và cũng là nguyên nhân, làm gia tăng các loại tội phạm khác.

Trong vụ án này Phạm Việt H là người liên lạc nhờ Lục Thị B mua hộ ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Lục Thị B đã đi mua ma túy về bán cho Phạm Việt H để kiếm lời nên các bị cáo Phạm Việt H, Lục Thị B phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Các bị cáo thực hiện tội phạm độc lập với nhau. Do vậy, mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã gây ra.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Phạm Việt H là đối tượng nghiện ma túy, ngày 16/6/2010 bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 316/2010/HSST; Ngày 10/9/2010 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện VY áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 1467/QĐ-UBND (đã xóa tiền sự); Ngày 25/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện VY xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 63/2015/HSST, Ngày 19/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện VY xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 21/2018/HSST (đã được xóa án tích); Ngày 15/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện VY, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TA (chưa được xóa tiền sự). Đối với Lục Thị B, ngày 27/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Ngày 24/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 08 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích). Mặc dù đều đã bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, nhưng do thấy bán ma túy thu lợi nhuận cao nên các bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ các bị cáo là người có nhân thân xấu, ý thức tu dưỡng, rèn luyện của bản thân các bị cáo là rất kém.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Phạm Việt H đã tự giác khai báo về những lần bán ma túy trước khi bị bắt quả tang nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cần phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với Hoàng Thị T, theo lời khai của Lục Thị B thì T đã có hành vi bán ma túy cho B. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập T đến để làm việc, nhưng T đều vắng mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của B thì không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh T đã bán ma túy cho B, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý đối với Hoàng Thị T trong vụ án này là phù hợp.

Đối với Phạm Mạnh Q, là người cho H mượn xe mô tô làm phương tiện đi mua bán ma túy, nhưng Q không biết và không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của H. Nên Cơ quan điều tra không đề cập việc xử lý đối với Q là phù hợp.

Đối với Lê Văn H (con trai của Lục Thị B), là người đưa số tiền 6.940.000 đồng cho B, H không biết và không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của B. Nên Cơ quan điều tra không đề cập việc xử lý đối với H là phù hợp.

Đối với Mai Tiến D đã nhiều lần mua ma túy của Hưng để sử dụng, ngày 23/12/2023 Mai Tiến D đã chết nên Cơ quan điều tra không đề cập đến việc xử lý là phù hợp.

Đối với Trần Gia T đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với Vũ Hồng Q, Bạch Văn Y, Nguyễn Đức R, Nguyễn Trí E, Bùi Khải H đều là người nghiện chất ma túy đã mua ma túy của Phạm Việt H để sử dụng. Xét hành vi của các đối tượng trên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Văn Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Hồng Q, Bạch Văn Y, Nguyễn Đức R, Nguyễn Trí E, Bùi Khải H là phù hợp.

[8] Về vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng:

- 0,55 gam Heroine được hoàn lại sau khi đã trích mẫu giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART thu giữ của Phạm Việt H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu POCO thu giữ của Lục Thị B liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA AVENUE, trên thân xe có chữ FOSTER màu sơn bạc đã được sơn thành màu đỏ, biển số xe số 21V4-7979, là tài sản hợp pháp của anh Phạm Mạnh Q cần trả lại cho anh Phạm Mạnh Q.

- Số tiền 595.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang của Phạm Việt H và 185.000 đồng thu giữ của Mai Tiến D liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 6.000.000 đồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Việt H trong đó có 2.100.000 đồng liên quan đến việc H bán ma túy cho các đối tượng nghiện từ ngày 13/12/2023 đến ngày 15/12/2023, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Phần còn lại 3.900.000 đồng không liên quan đến việc thực hiện hành

vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo Phạm Việt H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 6.940.000 đồng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lục Thị B là tài sản hợp pháp của anh Lê Văn H (con trai bị cáo B) không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Hội cần trả lại cho anh Lê Văn H.

- 04 phong bì niêm phong vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy sau khi đã mở niêm phong.

* Đối với số tiền 3.500.000 đồng bị cáo Hội bán ma túy cho bị cáo H là tiền liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội mà có cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Những nội dung đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tại phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[11] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Việt H và bị cáo Lục Thị B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phạm Việt H 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15 tháng 12 năm 2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Phạm Việt H 5.000.000 (Năm triệu) đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

+ Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lục Thị B 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21 tháng 12 năm 2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lục Thị B 5.000.000 (Năm triệu) đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,55 (không phải năm mươi lăm) gam Heroine được hoàn lại sau khi trích mẫu giám định; 04 phong bì loại phong bì thư do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành sau khi mở niêm phong.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước các tài sản sau:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART vỏ máy màu trắng, màn hình cảm ứng, mặt lưng bị vỡ, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu POCO vỏ máy màu đen, màn hình cảm ứng, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy;

+ Số tiền 595.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang Phạm Việt H và 185.000 đồng thu giữ của Mai Tiên D.

- Đối với số tiền 6.000.000 đồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Việt H: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.100.000 đồng và trả lại cho bị cáo Phạm Việt H số tiền 3.900.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại anh Lê Văn H số tiền 6.940.000 (sáu triệu chín trăm bốn mươi nghìn) đồng.

- Trả lại anh Phạm Mạnh Q 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA AVENUE, trên thân xe có chữ FOSTER xe màu sơn bạc đã được sơn thành màu đỏ, biển kiểm soát 21V4-7979, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy.

(Vật chứng trên có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 19 ngày 06 tháng 5 năm 2024, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VY, tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VY, tỉnh Yên Bái).

* Truy thu nộp ngân sách Nhà nước: Đối với bị cáo Lục Thị B số tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Việt H, Lục Thị B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án (phần có liên quan) trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án (phần có liên quan) trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện VY, tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện VY;
- Cơ quan THAHS Công an huyện VY;
- Bộ phận HSNV Công an huyện VY;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi Cục THA Dân sự huyện VY ;
- Các bị cáo (2);
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (10);
- Thi hành án;
- Lưu: HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hương

